

# LỊCH SỬ ĐẠO PHẬT Ở VIỆT-NAM

Từ Thời-Đại Du-Nhập Đến Đời Nhà Lý

## I. THỜI ĐẠI PHẬT GIÁO DU NHẬP:

- 1. Con Đường Phật Giáo Du Nhập Vào Việt Nam:** Phật-giáo khởi điểm từ Ấn-Độ rồi truyền rộng ra các nước lân cận, do hai đường thủy và bộ. Về đường bộ thì qua miền Trung-Á như Tây-Tạng, Mông-Cổ, Trung-Hoa, rồi từ Trung-Hoa truyền qua các nước Cao-Ly, Nhật-Bản và Việt-Nam. Về đường thủy thì qua đảo Tích-Lan, Mã-Lai, Nam-Dương và Việt Nam.
- 2. Địa thế nước Việt-Nam:** Nước Việt-Nam ta nằm giữa hai nước Ấn-Độ và Trung-Hoa nên cùng chịu ảnh-hưởng văn minh của hai nước ấy. Ngoài ra về phương diện lịch-sử, nước Việt-Nam về thời bấy giờ hoàn toàn do người Tàu cai-trị; nên nước Việt-Nam chịu ảnh-hưởng văn-minh của Trung-Hoa nhiều hơn cả.
- 3. Thời đại du nhập:** Những sử liệu về thời đại Phật giáo du nhập Việt-Nam gồm có:
  - a. Những thiên truyện ký của các Tăng sĩ Việt Nam viết từ thế kỷ XIII và XIV có chép: Chính đời nhà Hán thế kỷ thứ 2 và thứ 3 đã có các đạo sĩ ở Bắc như Ngài Ma Ha Kỳ Vực (Marijivaka), Khương Tăng Hội (K'ang Seng Houei) và Mâu Bác (Méou Pô).
  - b. Theo truyện Đàm Thuyên Pháp sư có chép: Vào thời Vua Cao Tổ nhà Tùy của Trung Hoa, Việt Nam đã có 20 ngọn bảo tháp và hơn 500 Tăng sĩ, dịch được hơn 15 bộ kinh rồi.

# THE HISTORY OF BUDDHISM IN VIET-NAM

From the beginning to the Ly Dynasty

## I. THE FIRST ERA OF BUDDHISM IN VIETNAM:

- 1. The paths that Buddhism entered Vietnam:** Buddhism was originated in India (Ấn Độ) and then spread to neighbor countries by two paths: land and sea. By land, Buddhism entered to the mid-Asian countries such as Tibet (Tây Tạng), Mongolia (Mông Cổ), China (Trung Hoa). From China, it spread to Korea (Cao Ly), Japan (Nhật Bản) and finally Vietnam. From Sir Lanka, Buddhism entered to Malaysia (Mã Lai), Indonesia (Nam Dương) then Vietnam by the sea path.
- 2. The cultural influence on Vietnam due to its geographical location:** Vietnam lies between India and China; therefore, it was influenced by the cultures of these two countries. On the historical aspect, Vietnam was ruled by the Chinese at the time; therefore, Vietnam was more influenced by the Chinese civilization.
- 3. The introduction period of Buddhism:** The following historical documents showed the Beginning Era of Buddhism:
  - a. In the biographies which were written by Vietnamese Buddhist monks in 13th and 14th centuries: "During the Han dynasty (Chinese) in the 2nd and 3rd centuries, several famous Buddhist monks came to introduce Buddhism in North Vietnam using sea and land routes. The Venerables Ma-Ha-Kỳ-Vực (Marijivaka), Khương-Tăng-Hội (K'and Seng Houei), Mâu Bác (Méou Pô), and The Venerable Chi-Cương-Lương.

- c. Theo sách Pháp Vu Thực Lục: Vào thế kỷ thứ 3 một người Ấn Độ tên là Kaudra đã qua Việt Nam một lần với Ngài Ma Ha Kỳ Vực để truyền đạo.
- d. Theo những sử liệu trên cho chúng ta rõ: Đạo Phật Việt Nam đã có từ đời nhà Hán bên Tàu vào cuối thế kỷ thứ 2 và đầu thế kỷ thứ 3 và những vị truyền giáo đầu tiên ở Việt Nam là Ngài Ma Ha Kỳ Vực, Khương Tăng Hội, Chi Cương Lương, và Mâu Bác. Trong số 4 vị này chỉ có Ngài Mâu Bác là người Tàu, còn 3 vị kia đều là người Ấn Độ. Ngài Mâu Bác là người truyền Phật giáo đầu tiên ở đất Giao Châu vào năm 189 sau Tây lịch. Vậy ta có thể kết luận rằng: Phật giáo du nhập ở nước Việt Nam vào khoảng cuối thế kỷ thứ II.

4. **Các môn phái được du nhập:** Những tôn phái được ưa chuộng hơn hết cả lúc bấy giờ là Thuyền Tôn (Tôn tu thuyên trực chỉ). Tôn phái này lại được truyền vào Việt Nam trước hết, do Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi (Vinitaruci) truyền đến năm 580 và chính Ngài là Sư tổ Thuyền tôn Việt Nam, sau lại có Ngài Pháp Hiền Thuyền sư được kế truyền và thành lập một phái. Đến đời Đường năm 820, Ngài Vô Ngôn Thông ở Tàu sang truyền giáo, lập thành phái Thuyền Tôn thứ 2, rồi kế đến phái Thảo Đường, Tào Động, Lâm Tế lần lượt truyền đến Việt Nam. Như vậy, trước sau chỉ có phái Thuyền Tôn là gây ảnh hưởng mạnh hơn cả.

## II. PHẬT GIÁO QUA CÁC TRIỀU ĐẠI:

**Phật giáo đời hậu Lý Nam Đế (571- 602) và đời Bắc thuộc thứ ba (602-939):** Từ khi Phật giáo truyền vào Việt Nam cho đến đời tiền Lý Nam Đế tính ra trên 300 năm (189 đến 544-548) nhưng vẫn còn nằm trong thời kỳ phôi thai, chưa có gì đáng gọi là thịnh hành lắm. Đến đời hậu Lý Nam Đế (571-602) và Bắc thuộc lần thứ ba (603-939),

- b. According to the lectures of Đàm Thuyên: During the reign of King Cao Tổ of Tỳ Dynasty (Chinese), 20 Buddhist towers were built, and more than 500 Buddhist monks practiced and preached Buddhism in Vietnam. At the same time, 15 sets of sutras were translated.
- c. According to the documents of Pháp Vu Thực Lục: In the 3rd century, a man named Kaudra from India came to Vietnam at the same time as the Venerable Ma-Ha-Kỳ-Vực to preach Buddhism.
- d. By the historical sources mentioned above, we understand that: Buddhism entered in Vietnam during the Han Dynasty, at the end of 2nd century and the beginning of the 3rd century. The first Buddhist preachers in Vietnam were the Venerables: Ma-Ha-Kỳ-Vực, Khương-Tăng-Hội, Chi-Cương-Lương and Mâu-Bác. Among these preachers, only Mâu-Bác was Chinese, the others were Indians. The Venerable Mâu-Bác was the first to preach Buddhism in Giao Châu Province (North Vietnam), 189 A.D. Therefore, we can conclude that Buddhism entered Vietnam at the end of the 2nd century.

4. **Buddhist branches entering Vietnam:** The most favored branch at the time was Thuyền Tôn Branch (emphasizing meditation). This was the first branch to enter Vietnam by The Venerable Tỳ-Ni-Đa-Lưu-Chi (Vinitaruci) in 580 A.D. He was the first ancestor, and it was succeeded by Venerable Pháp Hiền.

During the Duong's dynasty (820 A.D.), The Venerable Vô-Ngôn-Thông came to Vietnam from China to preach Buddhism and formed a second meditation branch. Later, other branches such as Thảo-Đường, Tào-Động, Lâm-Tế v.v. consecutively entered Vietnam. However, the Thuyền Tôn branch had the most influence on the people.

Phật giáo mới bắt đầu bước vào thời thịnh đạt, vì lúc bấy giờ có Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi ở Trung Hoa sang (580) đem Thuyền Tôn truyền bá và được người Việt Nam hết sức ái mộ. Do đó ảnh hưởng Phật giáo được lan rộng rất mạnh ở nước Việt Nam lúc bấy giờ. Điều đáng chú ý hơn hết là ba đoàn truyền giáo ở nước Việt Nam trong hai đoàn trước hầu hết là người Tàu, nhưng đoàn thứ ba lại hoàn toàn là 6 vị Pháp sư người Việt, bốn Ngài ở Giao Châu, Vân Ký Thuyền sư, Mộc Xoa Đề Bà, Khuy Sung Pháp sư, Huệ Diệm Pháp sư và hai người Ái Châu: Trí Hành Thuyền sư, Đại Thặng Đẳng Thuyền sư.

2. **Phật giáo đời Đinh (968- 980) và đời tiền Lê (980- 1009):** Đến đời Đinh, Phật giáo có thể là độc tôn. Tất cả văn hóa, triều chánh trong nước phần lớn được hàng Tăng sĩ hướng dẫn, cho nên đạo Phật được phổ biến dễ dàng trong quần chúng, mặc dầu Lão giáo và Nho giáo đã truyền vào từ lâu. Về triều chánh thì có Ngài Ngô Chân Lưu làm đến chức Khuôn Việt Thái sư, ngoài ra có Ngài Trương Ma Ni làm Tăng Lục Đạo sĩ và Pháp sư Đặng Huyền Quang làm Sùng Châu Uy Nghi.

Đến khi nhà Đinh mất, nhà Tiền Lê (Lê Đại Hành) lên kế vị, chống lại quân nhà Tống (980). Trong giai đoạn này, các Tăng sĩ lại được biệt đãi hơn, vì chính Vua Lê Đại Hành vẫn còn triệu thỉnh các Tăng thống vào triều để bàn hỏi việc nước và việc truyền bá Phật giáo.

Điều đáng chú ý hơn cả là trong khi nước ta đã hòa với nước Tống, Vua Đại Hành liền cho sứ thần qua thỉnh kinh "Đại Tạng" và "Cửu kinh" để đem về truyền bá. Đó là lần cầu kinh thứ nhất ở Việt Nam.

## II. THE REVOLUTION OF BUDDHISM:

1. ***During the Last Ly-Nam-De's Dynasty (571-602) and The third Chinese dominations (602-939):*** Although Buddhism had been practiced in Vietnam for more than 300 years (189-548) from the time it first entered to the beginning of Lý-Nam-Đế Dynasty, the religion was still in its embryonical period, not yet well-known. Buddhism started to gain its popularity in the last Ly-Nam-De's ruling and the beginning of the third Chinese domination. At this time, The Venerable Ty-Ni-Da-Luu-Chi from China (580), brought in the Thuyền Tôn branch, which was most favored by the Vietnamese people, and Buddhism was widely spread throughout the country. Note that first two groups of Buddhist preachers were Chinese; whereas the third group consisted of all 6 Vietnamese preachers. Four of them were from Giao-Chau Province: Vân-Ký Thuyền sư, Mộc-Xoa-Đề-Bà, Khuy-Sung Pháp sư and Huệ-Diệm Pháp sư, and the other two were from Ai-Chau province: Trí-Hành Thuyền sư and Đại-Thặng-Đẳng Thuyền sư.

2. ***Buddhism During Đinh's Dynasty (968-980) and First Le's Dynasty (980-1009):*** During Dinh dynasty, Buddhism became a major religion. Most government affairs were guided by Buddhist monks; therefore, Buddhism was easily publicized even though Taoism (Lão giáo) and Confucianism (Nho Giáo) had been practiced long before it. In the National Board of Affairs, The Venerable Ngô-Chân-Lưu held a position as National Advisor, and Venerable Trương-Ma-Ni and Dharma Master Đặng-Huyền-Quang held other important positions.

When Dinh dynasty ended, the first Le (Lê Đại Hành) Dynasty took over the ruling and fought against the invasion of Tong (980).

### 3. **Phật-Giáo Đời Nhà Lý (1010-1225):**

- a. **Lý Thái Tổ** (1010 - 1028) - Tên thật là Lý Công Uân, con nuôi của sư Lý Khánh Vân, ở chùa Cổ-pháp, thọ giáo với Ngài Vạn-Hạnh Thuyền Sư. Sau khi vua Lê-Ngọa Triều mất, Ngài lên kế vị lấy hiệu Thuận Thiên, đóng đô ở thành Thăng Long (Hà-Nội). Lý Thái-Tổ là một Phật tử thuần thành nên sau khi lên ngôi Ngài hết sức chú trọng đến việc truyền bá Phật giáo. Ngài đã dựng rất nhiều ngôi chùa và độ rất nhiều Tăng chúng. Điều đáng chú trọng hơn là đến năm thứ 9 (1019) Ngài sai sứ thần qua Tàu thỉnh kinh đem về cất tại kinh viện Đại hưng.

Triều đại này có thể nói rằng một triều đại hết sức thái bình. Nói đến Phật giáo thì xưa nay chưa bao giờ có một thời đại nào thịnh đạt như thế. Và lại các vị Thuyền sư lúc bấy giờ như Ngài Vạn Hạnh Thuyền sư, Đa Bảo Thuyền sư, Sùng Phạm Thuyền sư là những bậc danh Tăng mà nhà Vua rất kính trọng. Cho nên việc truyền giáo của các Ngài rất dễ dàng mau chóng. Những vị danh Tăng này đều ở trong hai phái Tỳ-Ni-Đa Lư Chi và Vô Ngôn Thông.

- b. **Lý Thái Tôn** (1028-1054) - Lý Thái Tôn nối ngôi Thái Tổ lấy niên hiệu là Thuận Thành, Ngài cũng là người rất sùng bái đạo Phật. Sau khi đánh dẹp giặc Chiêm ở đất Hoan Châu (Nghệ-An) về, Thái Tôn sắc lập 95 ngôi chùa cử lễ khánh thành hạ chiếu miễn thuế cho dân trong nước một năm. Đến năm 1034 Thái Tôn đổi niên hiệu là Thông Thụy: lúc bấy giờ nước Việt-Nam được nhà Tống ban Đại Tạng Kinh và tự sai sứ rước qua cho ta. Thật là một ảnh hưởng khả quan cho Phật giáo nước nhà, mà cũng là một vinh dự tốt đẹp của triều đình Việt Nam lúc bấy giờ.

In this period, Buddhist monks were in favor, and King Lê-Đại-Hành frequently invited the highly honored monks to the his palace for advice and to discuss ways of Buddhism preachings.

Note that when Vietnam and China (Tong dynasty) had signed the Peace Treaty, King Lê-Đại-Hành sent ministers to China requesting for Buddhist sutras such as "Đại Tạng" and "Cửu Kinh" for followers. This was a first request of Buddhist sutras in Vietnam.

### 3. **Buddhism During The Ly Dynasty (1010-1225):**

- a. **Lý-Thái-Tổ** (1010-1028) - His true name was Lý-Công-Uân, who was adopted by a Buddhist monk named Lý-Khánh-Vân. As a child, he lived at the Cổ-Tháp Pagoda and learned from the teachings of The Venerable Vạn-Hạnh Thuyền sư. After the death of King Lê-Ngọa-Triều, Lý-Thái-Tổ inherited the throne and named his term as "Thuận Thiên", and lived at Thăng-Long citadel (Hà-Nội today). Lý-Thái-Tổ was a true Buddhist, therefore, during his reign, he emphasized the spreading of Buddhism. He built many temples and strongly supported monks in their studies and practices. One remarkable note was that in his 9th year (1019), he sent several ministers to China to request for Buddhist sutras.

This dynasty was described as Vietnam's most peaceful period. Many well known Buddhist monks such as Vạn-Hạnh Thuyền sư, Đa-Bảo Thuyền sư, and Sùng-Phạm Thuyền sư were highly respected by the King and citizens; therefore, Buddhism was easily and quickly spread. These monks studied and practiced Buddhism from the two branches of Meditation: Tỳ-Ni-Đa-Lư-Chi and Vô-Ngôn-Thông.

Các vị cao Tăng như Ngài Huệ Sinh Thuyền sư, Định Hương Trưởng lão, Thuyền Lão Thuyền sư là những bậc danh đức tu hành và có công truyền bá đạo Phật nhất trong triều đại Lý Thái Tôn này.

- c. Lý Thánh Tôn (1054-1072): Thánh Tôn nối ngôi Thái Tôn, đổi quốc hiệu là Đại Việt và lấy niên hiệu là Long Thụy Thái Bình. Ngài là một ông Vua rất sùng mộ đạo Phật. Năm Long Thụy thứ 5 (1059) Ngài dựng chùa xây tháp và đúc một quả chuông nặng 12.000 cân đồng, tại làng Bà-Thiên thuộc tỉnh Hà-Nội. Quả chuông ấy hiện nay vẫn còn. Đến năm 1069 phái Thảo Đường lại xuất hiện ở Việt Nam, do Ngài Thảo Đường, đệ tử Ngài Tuyết Đậu Minh Giác bên Tàu truyền sang. Kế đó Lý Thánh Tôn thọ giáo với Ngài. Sau được truyền tâm pháp làm đệ tử đầu tiên của phái Thảo Đường. Phái Thảo Đường tức là phái Thuyền Tôn thứ 3 ở nước ta vậy.
- d. Lý Nhân Tôn (1072-1127): Nhân Tôn nối ngôi Thánh Tôn lên làm Vua, mặc dầu nhà Vua tuổi còn nhỏ nhưng rất thông minh anh dũng. Ngài lại rất hâm mộ đạo Phật, cho nên ngoài công việc triều chánh ra, Ngài còn luôn luôn truyền bá Phật giáo. Vả lại lúc bấy giờ có nhiều vị danh Tăng lỗi lạc như Ngài Viên Chiếu Thuyền Sư soạn quyển Dược Sư Thập Nhị Nguyên Văn, Tân Viên Giác Kinh v.v... Còn Ngài Ngô Ấn Thuyền Sư thì chuyên môn diễn giảng, do đó Phật giáo rất được quần chúng hưởng mộ và ảnh hưởng lan rộng khắp nơi.
- e. Lý Thần Tôn (1128-1138), Lý Anh Tôn (1138-1175), Lý Cao Tôn (1176-1210) và Lý Huệ Tôn (1211-1225): Trong bốn triều đại này, Phật giáo vẫn được thịnh đạt, nhưng không có gì được xuất

- b. Lý-Thái-Tôn (1028-1054) - Lý-Thái-Tôn was the successor of Lý-Thái-Tổ. He named his term as "Thuận Thành". He was also a devoted Buddhist. After defeating the Chiêm's invasion at Hoan-Châu province (Nghệ-An today), he built 95 Buddhist temples and during the opening ceremony of the temples, he proclaimed a one year tax-free bill for all citizens throughout the country.

In 1034, he renamed his term as "Thông Thụy". In this period, the Chinese (Tong dynasty) granted major volumns of Buddhist sutras (Đại Tạng Kinh), which were carried to Vietnam by the Chinese messengers. This was a favorable occasion for Buddhism in Vietnam. And it was also an honor to the Ly's dynasty at that time.

In this Dynasty, many well known Buddhist monks such as Huệ-Sinh Thuyền sư, Định-Hương elderly and Thuyền-Lão Thuyền sư had made valuable contributions in spreading Buddhism.

- a. Lý-Thánh-Tôn (1054-1072) - Lý-Thánh-Tôn was the successor of Lý-Thái-Tôn. In his reign, he changed the name of the country from Giao-Châu to Đại-Việt (which is known as Vietnam today) and named his term as "Long Thụy Thái Bình". He was also a devoted Buddhist. In his fifth year of ruling, he built several Buddhist temples and towers and molded a 12 thousand kilogram brass bell at Bà-Thiên village in Hà-Nội Province. This bell is still existing today.

In 1069, a branch of Meditation was brought into Vietnam from China by Venerable Thảo-Đường, a disciple of Tuyết-Đậu-Minh-Giác. Thereafter, King Lý-Thánh-Tôn learned from his teachings and became the first disciple of this branch of Meditation. Thảo-Đường was a third branch of meditation.

sắc lẫm. Có các vị cao Tăng như Ngài Minh Không Thuyền sư và Thông Biện Thuyền sư, thuộc đời Lý Thần Tông, Ngài Bảo Giám Thuyền sư và Ngài Viên Thông Thuyền sư thuộc đời Lý Anh Tông, Ngài Trương Tam Tạng Thuyền sư thuộc đời Lý Cao Tông. Đến đời Lý Huệ Tông thì vận nước suy đồi, triều đình dấy loạn, dân sự không an. Nhà vua sanh lòng chán nản, nên vào năm Kiến Gia thứ 14 (1224) Ngài truyền ngôi cho con gái là Công Chúa Phật Kim tức Lý Chiêu Hoàng, rồi xuất gia tu ở chùa Chân Giáo, tự xưng là Huệ Quang Đại sư.

Tóm lại, Phật Giáo được thịnh hành nhất ở Việt Nam chính là đời nhà Lý, vì trong 215 năm trời, trải qua 8 đời truyền kế, vua nào cũng sùng tín đạo Phật, lại được rất nhiều vị danh Tăng ra đời tận tâm vì Phật sự, cho nên ảnh hưởng của đạo Phật trong nhân gian được lan rộng và lợi lạc rất nhiều.



- b. Lý-Nhân-Tôn (1072-1127) - Lý-Nhân-Tôn was the successor of Lý-Thánh-Tôn. Even though he was reigned such a oneng age, he was very intelligent and brave. Being impressed with Buddhism, he set aside from ruling, and spent most of his leisure time on spreading Buddhism. During this dynasty, there were many outstanding Buddhist monks such as Viên-Chiếu Thuyền sư who had written several valuable books called "Dược Sư Thập Nhị Nguyên Văn", "Tân Viên Giác Kinh", etc... Whereas, Ngô-Ấn Thuyền sư concentrated on preaching the Buddha's Teachings. Therefore, Buddhism at this time was widely spread and mostly honor by the citizens.
- c. Lý-Thần-Tôn (1128-1138), Lý-Anh-Tôn (1138-1175), Lý-Cao-Tôn (1176-1210) and Lý-Huệ-Tôn (1211-1225): During these four dynasties, Buddhism remained popular, but nothing was notable. In each of the first three dynasties there were several well known Buddhist monks such as Minh-Không and Thông-Biện Thuyền sư in Lý-Thần-Tôn's reign, Bảo-Giám and Viên-Thông Thuyền sư in Lý-Anh-Tôn's reign, and Trương-Tam-Tạng in Lý-Cao-Tôn's reign. But during Lý-Huệ-Tôn's reign, the country was in a state of declining, the kingdom was corrupted, and the citizens were living in an unsafe environment. Because of these corruptions, the King was very discouraged; therefore, during his 14th year, he passed down the throne to his daughter, Lý-Chiêu-Hoàng, who was known as Chúa-Phật-Kim princess, and then left the palace to become a Buddhist monk at Chân-Giáo Pagoda. He named himself as Huệ-Quang Đại sư.

In summary, Buddhism was the most popular religion in Vietnam during the Ly dynasty. Throughout 215 years of ruling, all the kings honored Buddhism. Besides, they were helped by many well known Buddhist monks; therefore, the influence of Buddhism was widely spread and had brought many benefits to the country.



